



ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ  
Tòa Thánh Tây Ninh



# BẢN TIN THẾ ĐẠO

Thông tin - Phổ truyền giáo lý Đạo Cao Đài

Bản Tin Thế Đạo

Số 97 ngày 7-12-2017



2017



MERRY CHRISTMAS

AND HAPPY NEW YEAR

# SỰ TÍCH ĐỨC CHÚA JÉSUS GIÁNG SANH

## Đức Hộ Pháp thuyết giảng

Đền Thánh, đêm 14-11-Đình Hợi (DL.25-12-1947)



Ngày hôm nay, chúng ta tính từ ngày đã đúng 1947 năm của Chúa Cứu Thế, tức Đức Chúa Jêsus Christ ở làng Nazareth xứ Palestine vâng mạng lệnh Đức Chúa Trời, tức là Đức Chí Tôn, đến độ rồi các sắc dân Âu Châu. Chúng ta quan sát và chính Bản Đạo quan sát thấy chơn truyền của Đạo Thánh Gia Tô vẫn đồng căn đồng bản với đạo Phật, ấy là Phật Giáo Hạ Thừa, không có chi khác, dầu Bí Pháp Chơn Truyền hay Thê Pháp đều cũng y như vậy.

Thảng từ thử đến giờ, có thuyết chia rẽ tinh thần, là tại nơi người phạm, đem thuyết ấy để trong sự tín ngưỡng của sắc dân Âu Châu nên mới có sự chia rẽ nòi giống. Vì nạn ấy mà chúng ta ngày nay thấy trên mặt toàn cầu nòi giống chịu nạn tương tàn, tương sát nhau.

Bản Đạo xin thuyết cái nguyên căn của Đức Chúa Jêsus Christ là gì?

Thỉnh thoảng rồi Bản Đạo sẽ đem Nguyên Căn của Thánh Giáo Gia Tô thuyết minh cho cả thầy Nam Nữ đều rõ biết.

Đức Chúa Jêsus Christ là ai? Nếu chúng ta thấy chơn truyền của dân tộc Nébriex tức dân Do Thái

bây giờ để lại, theo luật pháp của Thánh Moise đã tiên tri nói về Đấng Cứu Thế giáng sanh, nếu chúng ta tìm tòi, lật từ từ trong Kinh Thánh Gia Tô chẳng hề thấy tên Christ và chẳng có tên Christ mà nơi cõi thiêng liêng Bản Đạo dám chắc Đức Chúa Jêsus Christ là Chơn Linh Christna là Tam Thế Tôn đó vậy.

Đức Phật Christna không phải xa lạ với chúng ta, bởi vậy cho nên Ngài đã đến mà tại đền với chức trách nhỏ nhen hèn hạ, bởi loài người quá tự kiêu, tự đắc, dùng phương pháp nhỏ nhen, hạ mình hèn hạ ấy, hầu đem tâm hồn chí Thánh của Ngài thức tỉnh các sắc dân Âu Châu. Ngài đến nơi một nhà bần hàn. Bản Đạo xin nói rằng: Ngài đến nhà của bà Maria cốt yếu là một bà tu trong Đền Thánh Jêsusalem, ông Joseph cũng người tu trong Đền Thánh. Luật của Đền Thánh buộc hễ con gái đến tuổi cập kê cho ra xuất giá. Năm ấy cô Maria tức là một cô Đạo Nữ, chúng ta nói là một Ni Cô

ở Đền Jérusalem, đến tuổi lấy chồng. Phép Đền Thánh buộc mấy Thầy Tu trong Đền Thờ phải có người đứng ra cưới, bởi vì chiếu theo lời Chí Tôn căn dặn nữ lời Ngài nói với Adam và Eve buổi nọ: “Unissez vous et multipliez”. (Bây phải chung sống cùng nhau đặng biến sanh ra nhiều nữa.)

Lễ tuyên chọn chồng cho bà Maria, theo luật Đền Thánh buộc mỗi vị Nam lựa bông để trong Đền Thánh 3 ngày, nếu bông ấy còn tươi tắn thì được cưới.

Hại thay! Có nhiều kẻ trẻ trung, còn ông Joseph buổi nọ đã quá 50 tuổi cũng phải chịu theo luật cưới ấy. Nếu chúng ta nói đến hoa khô lịch sặc, thì bà Maria cũng có thể kể vào hạng đó. Mới tới tuổi cập kê mà sắc đẹp ấy làm biết bao nhiêu kẻ Nam nhi ước vọng. Ông Joseph cũng như mọi người đem bông đến Đền Thờ chịu trách nhiệm tuyên chọn ấy. Người tìm bông này, bông kia. Còn Ông, Ông tính mình đã già rồi, vợ con mà làm chi, nhưng luật Hội Thánh buộc không làm ắt có hình phạt hoặc quì hương chẳng hạn (Cười...). Bước ra khỏi Đền Thánh, ông thấy bông huệ khô héo của ai bỏ, ông lượm lấy đem cắm vào bình, không ngờ thứ huệ rất nên kỳ lạ, những bông nụ nở rồi nó rụng đi, còn bông búp bắt hơi nước sống lại, nở tươi đẹp, còn các thứ hoa khác tàn rụi, ông phải chịu phép cưới cô Maria.

Hại thay! Nhà tu nếu làm lễ cưới rồi phải ra khỏi Đền Thánh, mà đôi vợ chồng ông đều tu không gia đình, không nhà cửa, không phương sanh sống, thật rất nên thâm.

May thay! Lúc còn ở Đền Thánh, Ông Joseph làm thợ mộc. Ông giỏi nghề mộc lắm. Ông mới bàn tính, bây giờ vợ chồng nghèo dắt nhau ra ngoài làm ăn, chồng làm thợ mộc, vợ may vá mà bà Maria về nữ công rất hay, khéo nghề đan (Tricoter) Nhờ vậy tìm sự sanh sống cũng tạm được đầy đủ.

Thảng mãng ngày qua tháng lại, hạ sanh con đầu lòng là Jésus. Hai vợ chồng nuôi con với phương tiện nghèo khổ, nhứt là ngày hôm nay là ngày sanh của Đức Jésus Christ còn để lại dấu tích cho chúng ta thật đáng để ý hơn hết. Đêm lễ Noel trong Đền Thánh, làm lễ long trọng như chúng ta làm lễ hôm nay vậy, hai vợ chồng đi lại từ làng Nazareth vô Đền Thánh làm lễ. Khi đó bà đã có thai gần ngày sanh, nghĩ mình đã có căn tu, đến ngày Đại lễ không thể ở nhà được, bụng mang dạ chửa, cũng rán đi châu lễ thường lệ.

Ở Châu thành nhà cửa bị thiên hạ mướn chật hết, kiếm không ra chỗ ngụ, không lẽ ở ngoài trời, mới vô năn ni chúng cho ở trong chuồng chiên tạm trú. Trời đang tiết Đông thiên, như ngày nay chúng ta nghe cũng hơi lạnh, lạnh lẽo lạ lùng, nhứt là đối với hai người tâm Đạo này vô ngụ trong chuồng chiên rất khổ sở. Đúng 12 giờ khuya đêm ấy bà chuyển bụng sanh ra Đức Chúa Jésus Christ.

Trong sách nói, ngày Chúa Giáng Sanh, có vì sao gọi là sao chổi mọc không gì khác lạ, đó là Comete de Halley, mỗi 75 năm mọc trở lại một lần. Các vị Vương tiên tri rằng: “Ngày nào sao chổi ấy mọc là ngày Chúa giáng sanh nên nhớ để dạ tìm Người”. Có nhiều huyền diệu ta không thể tưởng tượng được như đám chăn chiên đóng trại ngoài trời, bỗng nghe giữa thình không có nhiều Thiên Thần kêu nói có Chúa Cứu Thế giáng sanh, nên Vua của dân Maures và các người chăn chiên ấy vô đánh lễ Chúa đầu tiên hơn hết. Tai hại thay! Thời buổi đó nước của dân Juifs bị Đế Quốc Romains chiếm làm thuộc địa, ở Palestine thì để một vị Chánh Soái là Hérode Antivas hằng để tâm mưu sát Đấng Chúa Cứu Thế, vì có tiên tri nói đến làm Vua nước Do Thái, nên ngay từ buổi đến trấn nhậm Palestine chính Hérode đã giết ông Thánh Saint Jean Baptiste.

Buổi ấy các nhà tiên tri cho biết Đức Chúa Cứu Thế sinh ngày đó mà không biết Đấng Chúa Cứu Thế là ai? Muốn giết mà không biết ở đâu? Nên bắt tất cả con nít sinh trong đêm ấy ra giết hết, đĩnh ninh rằng: ‘Trong đám đó có lẽ có Đấng Chúa Cứu Thế. Ai dè may thay! Ông Joseph đêm mệt mỗi nằm mộng thấy Thiên Thần mách bảo, liền bồng đứa trẻ trốn qua Egypte. Hai vợ chồng đào tẩu kịp chớ không thì Chúa cũng đã bị giết rồi.

Qua Egypte một thời gian, đứa con lên được lên 5, 6 tuổi, nghe tin bên nước mình đang yên và có linh Thiêng Liêng truyền dạy hai vợ chồng trở lại Palestine, chồng làm thợ mộc theo nghề cũ, vợ may vá nuôi con, lại sanh thêm 3, 4 người con trai, gái nữa. Thành thử cách sống rất nghèo hèn khổ nã, từ đường sông Jourdain, Đức Chúa để bước đội nước mỗi ngày giúp Mẹ cũng kiếm được một công hai cắc.

Buổi nọ là lúc Ngài đã trọn rồi, được 12, 13 tuổi, theo cha học làm thợ mộc, ông chỉ đâu làm đó.

Khi đó ông Joseph lãnh làm nhà của người ta, rui cắt làm sao mấy cây cột lỗ cụt hết, người chủ bắt đền không biết liệu làm sao..? Nhà nghèo tiền đâu mua cột khác đặng bồi thường. Ông ngồi khóc rờn, đoạn Chúa mới cầu nguyện rồi Cha một đầu, con một đầu nắm kéo nhặng ra cho đủ thước đặng bồi thường cho đủ, bằng không thì chỉ có ở đợ mà trừ. Thiệt lạ lùng thay! và huyền diệu thay..! Đó là Đấng Christ hành pháp lạ lần thứ nhứt.

Trong năm 12 tuổi là năm kéo cột đó, Jésus vô Đền Thờ, buổi nọ Chon Linh Đức Christna giáng hạ, các vị Giáo Chủ trong Đạo toàn là những bác sĩ nghe tiếng đồn danh Thần Đờng của Chúa Jésus nên khi vô Đền Thờ, họ xúm nhau lại vấn Đạo, Đức Christna giáng linh, ngồi giữa các vị Giáo Chủ ấy, thuyết Đạo làm cho thiên hạ ngạc nhiên sự lạ.

Hai vợ chồng buổi nọ đi châu lễ Sablat vô Đền Thánh cúng rồi về, dòm lại Đức Chúa đâu mắt, hỏi ai nấy có thấy Jésus không? Hai ông bà tìm kiếm mãi cũng không thấy con, sợ sệt, hơi hãi chạy trở lại Đền Thờ, thấy Jésus ngồi giữa, các bác sĩ, Giáo Chủ đó, ngồi chung quanh đương vấn Đạo.

Bữa nọ, vì tình cờ, tuy vẫn lúc còn ở trong Đền Thánh, Bà (Mẹ của Jésus) cũng được truyền tin rằng: Bà sẽ cho loài người nơi mặt thế này, bởi nơi lòng Bà xuất hiện ra Đấng Chúa Cứu Thế, tuy đã biết trước như vậy, nhưng vì chạy kiếm con không thấy, vừa mệt vừa sợ sệt đến khi tìm gặp, thấy con ngồi thuyết Đạo, đã có lòng phiền, bèn kêu Chúa nói: “Sao con làm cho Mẹ khổ nã, kiếm con lăm vậy”. Đức Chúa liền nói: “Bà kia, Bà không biết tôi đang làm phận sự của Cha tôi biểu phải làm hay sao?”. Bà mới tỉnh, tự hiểu biết, mình đã phiền Đức Chúa vì lời nói đó. Từ đó khi Chúa về nhà thì cũng như mọi đứa trẻ khác, cũng đi đội nước, cũng đục đẽo làm thợ mộc, phục tùng cha mẹ hiếu hạnh đủ điều.

Trong nhà em út bất hòa, còn ông Jésus hiền lành tánh hay nhịn nhục nên mấy người em thường hay ăn hiếp. Ở nhà không yên, ông đi làm thợ lấy tiền về nuôi cha mẹ lây lất qua ngày.

Đến năm 30 tuổi nghe Saint Jean Baptiste truyền giáo tại bờ sông Jourdain, cũng trong lúc đó, Đức Chúa đến gặp ông đang giải oan cho thiên hạ. Khi vừa thấy Đức Chúa ở xa xa đi đến thì ông đã biết là Đấng Chúa Cứu Thế, mới nói: “Từ sáng đến giờ tôi chỉ chờ có một người này thôi”. Đức Chúa đến thọ giáo nơi ông Thánh Jean Baptiste và chịu phép Giải Oan của Ngài. Trong buổi vừa hành pháp xong, Đức Chúa ở bờ sông Jourdain vừa bước lên thì trên không trung hiện ra hào quang

chiếu sáng trắng ngời, hiện ra giống như chim bồ câu trắng (Colombe) sa giữa đầu Chúa, ngay giữa thính không có tiếng nói: “Này con yêu dấu của Ta, cả ân đức của Ta để cho Người đó”. Từ ngày đó Đức Chúa Jêsus là chơn linh Đấng Christna giáng hạ cho nên đi truyền giáo nơi nào, chơn linh Ngài không phải như ngày sanh nhứt nữa, mà đã biến thành chí Thánh vậy. Ngài là chơn linh Thánh Sống trước mắt cả thiên hạ, đạ cả Đạo Giáo, Ngài quan sát nơi mặt thế này, Đức Jêsus Christ không kém hơn ai trong hàng Giáo Chủ. Ngài để nhứt tâm lẫn truat thương sanh, yêu ái người thật nồng nàn chơn chất. Đức Thích Ca thế nào thì Chúa thế ấy. Bởi cớ, thiên hạ thương mến nghe theo Đạo Giáo của Ngài. Dân Juif các vì Giáo Chủ buổi nọ, luôn các vua chúa Palestine, thấy Đức Chúa Jêsus Christ thuyết Đạo Giáo có một chí hướng chơn truyền phản khắc với tôn chỉ của họ, họ oán ghét, tìm phương giết Chúa, đến đầu cáo với César rằng: “Người ấy mưu cuộc phản loạn đem bọn Juif ra khỏi sự thống trị của chế độ Romain”, nhưng họ cáo đủ thứ cũng không được, vì Thánh Đức của Chúa không thể phạm vào được. Họ lại tìm cách bài bác Luật Đạo, tạo một ban tuyên truyền làm cho nhơn gian sợ di hại liên lụy không dám gần Chúa. Mấy Giáo Chủ (Caiphe) ấy bắt Jêsus giao cho Nguyên Soái Pilate lên án tử hình. Tuyên truyền thế nào không biết cho đến ngày Lễ Pâques là ngày thả tù nhơn, có tên Barabbas là Tướng hung dữ, sát nhơn đủ tội lỗi mà toàn dân Juif đồng tha bổng, còn Đức Chúa Jêsus chúng không tha, lên án tử hình và đem ra giết, đóng đinh trên cây Thập Tự.

Cái chết của Jêsus Christ là gì? Là ngày đem xác Thánh trọng quý dâng cho Chí Tôn làm tế vật, xác Thánh chết trên Thánh Giá là Lễ Tế đồng thể với Tam Bửu của chúng ta dâng lên cùng Đức Chí Tôn ngày nay đó vậy.

Vậy, Đức Chúa Jêsus Christ đã làm con tế vật cho Đức Chí Tôn đặng cứu chuộc tội lỗi của loài người, nhứt là các sắc dân Âu Châu, nên danh thể Ngài để hai chữ Cứu Thế chẳng có chi là quá đáng.

Thật ra Đấng Cứu Thế ấy là Tam Thể Chí Tôn giáng linh, tức là Christna tái thể./.

## MỤC LỤC

1*- Sự tích Đức Chúa Jesus Giáng Sinh (Đức Hộ Pháp thuyết giảng) . . . . .	Trang 02
2*- Lễ vía Đức Chúa Jesus Christ (HT. Nguyễn Trung Đạo) . . . . .	Trang 06
3*- Tường Thuật Ngày Lễ Kỷ Niệm Khai Minh Đại Đạo Năm 93 và Kỷ Niệm Đệ Tứ Chu Niên Cao Đài Day. (HT Ngọc Túy) . . . . .	Trang 08
4*- Yếu quyết để gìn giữ chữ Hòa (Dã Trung Từ) . . . . .	Trang 13
5*- Tin Tức Cao Đài Hải Ngoại . . . . .	Trang 20

# LỄ VÍA ĐỨC CHÚA JÉSUS CHRIST

\* \* \*

Theo giáo lý Đạo Cao Đài thì Đức Chúa Jesus Christ là Chơn Linh của Đức Thượng Đế giáng trần. Đức Ngài giáng sinh vào đúng 12 giờ khuya ngày 24 tháng 12, tức 0 giờ ngày 25-12 dương lịch.

## 1.- NGÀY VÍA ĐỨC CHÚA JESUS CHRIST

Tôn chỉ của Đạo Cao Đài được ghi rõ ở phần đầu của bài Sớ Văn Thượng Tấu, nội dung như sau :  
“ Qui nguyên Tam Giáo, Phục nhưt Ngũ Chi ”.

Tam Giáo gồm : Phật Giáo, Tiên Giáo, Nho Giáo.

Ngũ Chi gồm : Phật Đạo, Tiên Đạo, Thánh Đạo, Thần Đạo, Nhơn Đạo.

Trong Ngũ Chi Đại Đạo, Thánh Đạo là Đạo Thiên Chúa mà Giáo Chủ là Đức Gia Tơ Giáo Chủ, tức Đức Chúa Jesus.

Đức Chúa Jesus là một chiết Chơn Linh của Đức THƯỢNG ĐẾ giáng trần lập Đạo, nên :

- Đức Chúa Jesus được gọi là Đức Ngôi Hai,
- Ngôi Một là Đức Chúa Trời, tức Đức Thượng Đế,
- Ngôi Ba là Chư Thánh Thần.

Nơi trang đầu tiên của Bộ Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Đức CHỈ TÔN có dạy như sau :

“ Đêm nay, 24 Décembre, phải vui mừng vì là ngày của TA xuống trần dạy Đạo bên Thái Tây (Europe). TA rất vui lòng mà đặng thấy đệ tử kính mến TA như vậy ”.

Do đó, Đạo Cao Đài chọn ngày 25 tháng 12 dương lịch làm Ngày Vía Đức Chúa Jesus.

## 2.- SƠ LƯỢC VỀ TIỂU SỬ CỦA ĐỨC CHÚA JESUS

Đức Chúa Jesus Christ giáng sanh trong một gia đình nghèo nàn nhưng rất đạo đức : Đó là gia đình Bà Maria và Ông Joseph.

Có thai con đầu lòng, Bà Maria được Thiên Thần Gabriel báo mộng cho biết là Bà sẽ sanh ra cho loài người một Đấng Cứu Thế.

Trong giờ Chúa giáng sinh, có nhiều huyền diệu xảy ra: Đám chăn chiên ngoài đồng bỗng nghe giữa thình không có tiếng nói của Thiên Thần, là : “Có Chúa Cứu Thế giáng sanh, hào quang tỏa sáng ngời”. Các người chăn chiên liền đi tìm và gặp Chúa Hài Đồng nằm trong máng cỏ, họ đánh lễ Chúa trước tiên hơn hết.

Lúc được 12 tuổi, Chúa theo cha học nghề thợ mộc. Và cũng vào lúc 12 tuổi, Chúa làm được phép lạ lần đầu tiên. Cũng trong năm đó, Chúa Jesus Christ vô Đền Thờ Jérusalem. Các vị Giáo Sĩ trong đền

nghe danh Chúa là thần đồng liền xúm lại chất vấn Ngài. Buổi đó, Đức Christna Phật giáng linh

trên Chúa, nên Ngài ngồi giữa các vị Giáo Sĩ thuyết pháp say mê làm mọi người rất đỗi kinh ngạc. Thời gian dài trôi qua, đến năm Chúa được 30 tuổi, nghe có Thánh Jean Baptiste đang làm lễ Giải Oan tại bờ sông Jourdain, Chúa liền đi đến đó. Khi thấy Chúa Jésus từ xa đến, thánh Jean Baptist biết là Chúa Cứu Thế, mới nói : “Từ sáng tới giờ, tôi chỉ chờ vị này mà thôi”.

Đức Chúa đến thọ pháp Giải Oan nơi Thánh Jean Baptiste. Khi Thánh Jean hành pháp xong, Đức Chúa từ dưới sông đi lên bờ thì trên không trung hiện ra hào quang sa xuống giữa đầu Chúa và có tiếng phán rằng : “Này con yêu dấu của TA! Cả ơn đức của TA để cho người đó”. Xin nhắc lại, trước khi đắc quả thành Phật, Thái Tử Sĩ-Đạt-Ta cũng đã đến sông Gange (tức sông Hằng-Hà hay sông Ma-Ha), tắm nước sông Gange để nhờ chư vị Bồ Tát giải oan. Trong Đạo Cao Đài ngày nay, hành pháp Giải Oan không dùng cách xuống sông tắm như xưa, mà chỉ dùng một tô nước Ma Ha Thủy xối lên đầu. Chức Sắc Hành Pháp làm phép Bí Tích Giải Oan, thì trước hết phải luyện Ma Ha Thủy, rồi sau đó mới hành pháp Giải Oan.

Sau đó, Đức Chúa Jésus được khiển đi vào sa mạc để chịu sự thử thách của Quỷ Satan. Suốt 40 ngày đêm, Chúa bị Quỷ Vương cám dỗ đủ điều, nhưng không dụ được Chúa. Quỷ Vương đành khuất phục trước sự cao cả của Ngài. Xin nhắc lại rằng, trước đó ở Ấn Độ, Thái Tử Sĩ-Đạt-Ta cũng đã thiền định 49 ngày đêm nơi gốc cây Bồ Đề to lớn và cũng bị Chúa Quỷ khảo duợt đủ điều nhưng Chúa Quỷ cũng đành khuất phục trước sự cao cả của Thái Tử. Thái Tử Sĩ-Đạt-Ta được ngộ đạo và đắc quả lúc 35 tuổi, lấy Phật Hiệu là : Thích Ca Mâu Ni.

Từ sau 40 ngày thiền định, Đức Chúa Jesus bắt đầu truyền đạo khắp nơi, thu nhận 12 Tông Đồ, làm nhiều phép lạ để cứu khổ nhơn sanh. Ngài xưng là con của Đức Chúa Trời, tức là con của Thượng Đế và tôn vinh Thượng Đế là cao cả.

Tất cả những điều giáo huấn của Đức Chúa Jesus tạo thành một hệ thống Giáo Lý cho nền Đạo Thánh ở nước Do Thái, truyền bá mạnh mẽ sang Âu Châu.

### **3.- PHẦN KẾT**

Trong bài Kinh Khi Về, có nói về Đức Chúa như sau :

Núi Ô-Li-Vê để dấu chân,  
Gia Tô Giáo Chủ giải phần hữu sanh.

Ý nói : Đức Chúa đã từng đặt chơn lên núi Oliviers ở Do Thái. Ngài là Đấng giải quyết về phần đời sống hữu hình của con người, nên nhơn loại tôn Ngài là Đấng Chúa Cứu Thế.

Hôm nay trong bầu không khí tung bừng của mùa Giáng Sinh, chúng con xin dâng trọn lòng tôn kính lên Đức Chúa Cứu Thế, Đấng đã để lòng thương yêu vô tận làm phương giải khổ cho nhơn loại, Đấng đã lấy máu thịt của mình dâng chuộc tội cho loài người.

Nam Mô Gia Tô Giáo Chủ Cứu Thế Thiên Tôn.  
Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.

**HT. Nguyễn Trung Đạo**  
**(Noel 2017)**

# ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ

(Cửu Thập Tam Niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

\*\*\*

**Cao Đài Hải Ngoại**

**Thánh Thất Cao Đài Houston Texas**

**(8415 S. Breeze Dr. Houston TX 77071)**

**Tường Thuật Ngày Lễ Kỷ Niệm Khai Minh Đại Đạo Năm 93**

**và Kỷ Niệm Đệ Tứ Chu Niên Cao Đài Day**

**(HT Ngọc Túy)**

Chủ Nhật Ngày 3 Tháng 12 Năm 2017, Thánh Thất Cao Đài Houston Texas tổ chức buổi tiệc cùng quý thân hữu và gia đình đồng đạo cúng đại đàn và dùng buổi cơm chay thân mật Kỷ Niệm Ngày Khai Minh Đại Đạo Năm Thứ 93 và Kỷ Niệm Đệ Tứ Chu Niên Cao Đài Day.

Ngày hôm đó, khoảng trên 100 người, đồng đạo và quý thân hữu đến cúng, dự buổi nói chuyện, và thường thức những món ăn tuyệt vời từ Ban Nhà Bếp, Cô Chiền, Cô Inh, Cô Đào, Cô Ánh, Cô Thừa, Cô Nhung vợ Chú Dũng, Cô Út Năm, Cô Dung, Chị Thủy vợ Anh Long, Chị Mỹ Kim, Chị Nữ, các em Thảo Trang, Bạch Lê, Lam Nguyễn, Thái Anh, Phi, Phụng, Hạnh, Phượng, và nhiều người nữa mà không thể kể hết ... nấu món cháo chay, mì vịt tiềm chay, bì cuốn, chả giò, xôi nước, khổ qua hầm, v.v... cho đến bây giờ khi kể lại tôi vẫn còn chảy nước miếng. Ba má chồng của tôi, người công giáo, khen các món đồ chay “ngon nức nở”. Ban Tiếp Tân Chị Tuyên, Chị Quyên, Trinh, Thoa, Thuần... lúc nào cũng nở nụ cười với khách. Các anh em chạy vòng trong, vòng ngoài - Chú Vui, Chú Đường, Anh Tuấn, Anh Hải, Anh Vẹn, Anh Hưng, Anh Hiệu, Anh Khôi, Quốc Trung, Minh Tài, Bình, Thiện, Sĩ, Thái, Tâm, Ngôn, Vinh, Hiếu, Minh, Thiện, Phú, Hữu, Công... mọi người chung tay lo lắng cho sự trọn vẹn của ngày hôm đó. Ly cafe của Chú Đường làm mọi người ấm lòng.

Mặc dù buổi tiệc nhỏ nhưng thật đầm ấm và thật vui. Buổi cúng đàn có đầy đủ lễ sĩ, đồng nhi thật trịnh trọng... Và mặc dù tôi mới nhập viện và ra viện chỉ một tuần trước đó, với ca mổ lớn đợt hai, do ảnh hưởng hậu quả của tai nạn xảy ra ba tháng trước, tôi cố gắng tham gia buổi tiệc và nhân tiện cũng thăm đồng đạo và quý thân hữu. Sau khi tham dự buổi tiệc, tôi cảm thấy vô cùng hữu ích cho bản thân về mặt tâm linh và thưởng thức buổi ăn thật ngon...

Ngày hôm đó có sự hiện diện bất ngờ đặc biệt của Quốc Sĩ Trịnh Quốc Thế, sau hai trận bệnh hiểm nghèo phải nhập viện hai lần và chỉ ra viện một vài ngày trước đó. Người cũng có mặt trong ngày hôm đó tiếp đón các thân hữu Cao Đài thăm hỏi đồng đạo. Trong buổi trò chuyện Quốc Sĩ giải thích ba điểm tổng quát về Cao Đài.

Nói về Tôn Chỉ Mục Đích của Cao Đài, Quốc Sĩ Thế nhấn mạnh “Đạo Cao Đài do Đấng Chí Tôn khai mở trong thời kỳ Đại Ân Xá lần thứ ba nay đã được 93 năm. Cao Đài mở ra một kỷ nguyên mới cho nhân loại, đó là kỷ nguyên Hoà Bình Chung Sống. Như tất cả có thể đã biết, lịch sử thế giới tràn ngập chiến tranh bắt nguồn từ sự mâu thuẫn giữa các tôn giáo, và có lẽ đó cũng là lý do Đấng



Cao Đài hé mở cho chúng ta biết nguyên lý “Qui Nguyên” và tuyên bố rằng, tất cả các Triết Lý Tôn Giáo chính thống trên thế giới đều do một Đấng Chí Tôn lập ra, đều có cùng một nguồn gốc, không có tôn giáo nào độc quyền Thượng Đế, không có tôn giáo nào độc quyền con đường dẫn tới chân lý. Thượng Đế là Đấng Cha chung của toàn nhân loại và là Đấng Cha chung của toàn chúng sanh trong càn khôn vũ trụ. Cao Đài xiển dương Tam Giáo Qui Nguyên - Ngũ Chi Hiệp Nhất. Tam Giáo là 3 giáo lý - Khổng Giáo, Lão Giáo, Nho Giáo - cùng qui về một gốc - đó là Đấng Tạo Hóa. Ngũ Chi - là Nhon Đạo, Thần Đạo, Thánh Đạo, Tiên Đạo, và Phật Đạo đều là những hệ thống luân lý do Đấng Chí Tôn lập ra trong các thời kỳ khai đạo khác nhau để dạy dỗ con người tùy theo trình độ tiến hóa, phong tục tập quán theo từng không gian và thời gian...”



Nói về Đấng Tôn Sư Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc, Quốc Sĩ Thế khơi giọng đầy cảm xúc “Đức Ngài là một người yêu nước yêu dân vô cùng và cũng chính Đức Ngài đưa ra chính sách Hòa Bình Chung Sống. Hàng triệu tín đồ Cao Đài đều biết rằng nếu không có Đức Ngài thì không có Tôn

Giáo Cao Đài và tôn sùng Ngài là Giáo Chủ Hữu Hình của ĐĐTKPĐ Tòa Thánh Tây Ninh. Chúng con tôn sùng Ngài, tin tưởng vào sức mạnh tâm linh của Ngài, tin tưởng vào sự huyền diệu của Ngài sẽ giúp chúng con trên con đường hoằng khai Đại Đạo nơi xứ người.”

Nhân kỷ niệm Đệ Tứ Chu Niên Cao Đài Day, Quốc Sĩ Thế nhắc lại ngày chính quyền thành phố Houston công nhận tư cách pháp nhân của Tôn Giáo Cao Đài, và đó cũng là ngày đánh dấu một bước ngoặt lịch sử của Cao Đài trên con đường hoằng khai Đại Đạo.



Ông Lưu Quý Tùng, Chủ Tịch Hội Đồng Giám Sát Cộng Đồng Việt Nam Houston và vùng phụ cận, nhắc lại lịch sử Khai Đạo năm 1926 và đọc lại bài thơ của Đức Chí Tôn trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, mặc dù Ông không phải là người Cao Đài:

Từ đây nòi giống chằng chia ba  
Thầy hiệp các con lại một nhà  
Nam Bắc cùng rồi ra ngoại quốc  
Chủ quyền Chơn Đạo một mình ta

Ông Tùng hãnh diện là người Việt Nam, hãnh diện là Tôn Giáo Cao Đài xuất phát từ Việt Nam, hãnh diện có một Thánh Thất Cao Đài được xây dựng ở Houston và khuyến khích đồng đạo Cao Đài hãy *hãnh diện mình là tín đồ Cao Đài*.

Cựu Nghị Viên LS Hoàng Duy Hùng tâm sự với đồng đạo và các thân hữu rằng; Cô Ngọc Túy có nói với tôi là, tín đồ Cao Đài không những phải học hỏi triết lý Cao Đài, mà còn phải học hỏi những triết lý các tôn giáo chính thống khác nữa. Tôi nói với cô Ngọc Túy rằng, cô cứ học hỏi về các



Tôn Giáo khác đi rồi cô sẽ biết *Đạo Cao Đài thâm diệu, mở rộng, và hay biết chừng nào*. Ông LS Hoàng Duy Hùng nhắc lại câu nói bất hủ của Ông “Nếu tôi không phải sanh ra trong một gia đình Thiên Chúa Giáo, nhập đạo Thiên Chúa Giáo, và đã từng đi học làm tu sĩ cho Thiên Chúa Giáo mặc dù không có duyên làm tu sĩ, thì tôi đã nhập môn Tôn Giáo Cao Đài, vì tôi hãnh diện đó là một Tôn Giáo Chính Thống được hình thành trong lòng đất nước Việt Nam.”

Ông Bà Đạo Hữu Dũng & Nhung đến từ Portland Oregon, Ông Dũng chúc mừng và biểu lộ là Ông có cái duyên may mắn với Thánh Thất Houston, và vui mừng cho sự thành công từng bước, từng bước của Tổ Chức Cao Đài Hải Ngoại, một tổ chức đầu tiên Hải Ngoại *đi theo hệ thống chính qui của ĐĐTKPĐ, hệ thống Cửu Trùng Đài và Hệ Thống Hiệp Thiên Đài*.

Đạo Hữu Long đến từ Haltingen Texas tâm sự về chuyện “Tâm Đạo” của anh. Anh Long là người sanh ra trong Thiên Chúa Giáo, nhưng anh rất say mê tìm hiểu Đạo từ các Tôn Giáo khác nhau. Anh nghiên cứu Thiên Chúa Giáo, Phật Giáo, và Cao Đài. Khi nghiên cứu đến Cao Đài, anh ngạc nhiên là Đạo Cao Đài công nhận nguyên lý của Nhon Đạo, Thần Đạo, Thánh Đạo, Tiên Đạo, Phật Đạo, trong đó bao gồm cả Thiên Chúa. Anh càng ngạc nhiên khi nghiệm hiểu được nguyên lý qui nguyên của Cao Đài, mà nó giải thích nguồn gốc của tất cả tôn giáo chính thống đều do Đấng Tạo Hóa lập ra. Cao Đài không phải Cao Đài mới là Cao Đài, vì Cao Đài bao gồm nguyên lý vạn vật đồng nhất thể, bản nguyên tán vạn thù..., tất cả các nguyên lý tôn giáo trên thế giới đều có trong Cao Đài. Nhập môn Cao Đài, là nhập môn vào nguyên lý bao gồm vũ trụ, bao gồm tất cả, bao dung

tất cả... Anh cảm thấy mình *không mất gốc Thiên Chúa khi nhập môn Cao Đài*. Vì thế mười mấy năm trước, anh quyết định nhập môn Cao Đài, mặc dù bị sự phản kháng và bị sự ruồng bỏ mãnh liệt của gia đình và cộng đồng Thiên Chúa Giáo tại nhà thờ mà anh tham gia. Nhưng anh không hề nghi là anh “Từ Chối Chúa” vì đối với anh nhập cuộc Cao Đài cũng là nhập cuộc với Chúa mà lại được cộng thêm sự tự do tìm hiểu các tôn giáo trên thế giới trong giới Tam Giáo và Ngũ Chi.

Anh cho biết rằng mặc dù anh bị gia đình và cộng đồng ruồng bỏ thời gian đầu nhưng sau khi họ hiểu ra được *lý tưởng tâm đạo* của anh và sự rộng lớn về Đại Đạo thì họ không còn xa lánh ruồng bỏ anh nữa mà còn mến phục sự can đảm và tinh thần học hỏi Đạo Học của anh.

Thật là điều đáng vui và đáng mừng!

Nếu nhân loại tin tưởng vào nguyên lý Cao Đài, thì nhân loại từ các Tôn Giáo khác nhau không còn phải tranh cãi, không còn phải tranh hơn thua, là chỉ có tôn giáo mình là chính thống còn tất cả các tôn giáo khác đều tà đạo, thì vấn đề Hòa Bình Chung Sống không còn là mộng tưởng..

Thế Kỷ 21 là Thế Kỷ thịnh vượng của khoa học tự nhiên. Thế hệ này không dễ gì tin tưởng một cách mù quáng vào những chuyện giả tưởng mà không có logic chống lưng cho nó và vì thế trong các sự tranh luận sôi nổi mạnh mẽ giữa các nhà khoa học tự nhiên với các tôn giáo lớn trên thế giới đặc biệt là với Thiên Chúa Giáo và Hồi Giáo, mà phần thắng của các cuộc tranh luận đều rơi vào giới khoa học tự nhiên... Nguyên lý Cao Đài không đi ngược với khoa học tự nhiên mà



bao gồm hàm ý của sự bổ sung lẫn nhau giữa khoa học tinh thần và khoa học tự nhiên ... Sâu hơn nữa, Cao Đài nêu lên sự liên đới giữa Thiên Thượng và Thiên Hạ, giữa hữu vi và vô vi, giữa Trời và Người, và giữa vạn vật hấp dẫn liên kết với nhau. Cao Đài tuyên bố rằng dù cho anh trực thuộc vào bất cứ tôn giáo nào trên thế giới, hay dù cho anh là người vô thần, thì anh cũng đều là đứa con của cùng một Đấng Tạo Hóa, chỉ có khác, là mỗi đứa con đều có sự tiến hóa và tầm cỡ khác nhau, đứa nào chịu học hỏi nhiều thì tiến bộ nhiều hơn đứa kia, mọi việc xảy ra trên đời, trong Thiên Thượng hay trong Thiên Hạ, *đều đi theo guồng máy tự nhiên của Tạo Hóa, cùng phục vụ mục đích tối cao, đó là mục đích tiến hoá của từng cá nhân... và sự tiến hóa cộng hưởng của toàn vũ trụ...*

Theo sự tiết lộ của Đấng Thiêng Liêng là Cao Đài sẽ *tồn tại trong 7 ức niên (700 ngàn năm)*, mà chúng ta là những người đầu tiên chứng kiến sự chuyển hóa này trong *100 năm đầu tiên của lịch sử Cao Đài*... Một Tôn Giáo Chính Thống được thành lập trong lòng đất nước Việt Nam... Đó thật là niềm danh dự cho những tín đồ và thân hữu Cao Đài trong 100 năm đầu... của kỷ nguyên mới - Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Houston Ngày 3 Tháng 12 Năm 2017

**HT Ngọc Túy**

# **YÊU QUYẾT ĐỀ GÌN GIỮ CHỮ HÒA**

## **Dã Trung Từ**

**Lời Đức Hộ Pháp:**

*“Trong Bí pháp Qua viết chữ “Hòa”... Qua gửi hai chữ “Hòa Ái” nơi lòng mấy em... Qua cầu xin mấy em có một điều là chung sức cùng nhau dựng tạo hạnh phúc cho nhau.”*

Phủ dụ của Đức Hộ Pháp trong lễ Khánh thành chợ Tân dân (Qui thiện)

### **TIÊU DẪN**

Từ lâu trong đời sống gia đình và xã hội, cũng như ngay trong cửa Đạo, ai ai cũng thừa nhận rằng, phải giữ được chữ “hòa” thì gia đình mới thịnh vượng, xã hội mới thái bình, cơ Đạo mới thống nhất và phát triển. Nên Đức Chí Tôn đã dạy rằng:

*Chẳng quản đồng tông mới một nhà,  
Cùng chung một Đạo tức một Cha.  
Nghĩa nhân đàn đanh gởi thân trăm tuổi,  
Dạy lẫn cho nhau một chữ Hòa.*

(Thi văn dạy Đạo.)

Bất cứ ai cũng biết rằng chữ “hòa” là quý, nhưng rồi nhiều gia đình vẫn hình khắc chia ly, trong xã hội vẫn đầy dẫy sự xung đột phân hóa... Ngay trong lãnh vực Tôn giáo cũng phân chia ra nhiều chi phái kích bác chống đối lẫn nhau... điều này có người cho là do Thiên cơ khảo đảo thử thách. Nhưng theo thiên ý chúng tôi thì cũng do sự bất hòa mà ra.

Đức Hộ Pháp đã cảnh báo rằng:

*“Hễ một hành tàng nào của chúng ta, mà làm cho con người rối loạn, ly tán, ngỗ nghịch tức nhiên phạm tội thiêng liêng ... thì chúng ta sẽ là tội nhân đệ nhất của nhân loại vậy”*

(Trích thuyết Đạo đêm 14 tháng 9 Mậu tý (1948) về sự Điều hòa Càn Khôn Vũ trụ).

Sự bất hòa này không những chỉ xuất hiện trong đời sống hằng ngày của nhân thế, mà ngay ra trong các tôn giáo cũng đã đến mức báo động... Về sự kiện này, nhà truyền giáo Cơ Đốc Joyce Meyer đã cảnh báo rằng:

*“Tinh thần bất hòa đang phá hoại Hội Thánh, hầu như còn nhanh hơn cả việc Chúa xây dựng Hội Thánh, đây là mưu chước của Quỷ vương, mà hầu hết tín đồ đều không nhận ra nguyên nhân vì đâu mà xảy ra nan đề này, nhất là đối với những người đã được sự hỗ trợ che chở của Chúa”.*

Sự bất hòa nó đang tác hại nghiêm trọng như vậy, nhưng ít ai để tâm cái nguyên nhân do đâu? Bây giờ chúng ta thử tìm hiểu nguyên nhân tại sao nảy sinh ra sự kiện nghiêm trọng này... khiến cho sự thực hiện chữ “hòa” lại khó khăn đến như vậy. Ngay cả trong cửa Đạo hầu như toàn là những người ít nhiều cũng đã thấm nhuần được đạo nghĩa... mà vẫn không gìn giữ được chữ hòa, để đến

nổi xảy ra sự hình khắc chia ly, làm tan vỡ sự đoàn kết trong nội bộ.

## **NGUYÊN NHÂN XẢY RA SỰ BẤT HÒA**

Ai cũng biết Hòa là quý, mà bởi từ đâu... và do ai... dẫn đến sự bất hòa chia rẽ này, sự kiện này Đức Chí Tôn đã khẳng định rằng:

*“Mặt nhứt hồi mô thấy xẻ hai,  
Có thương mới biết Đấng Cao Đài.  
Cũng con cũng cái đồng môn đệ,  
Bụng muốn phân chia hỏi bởi ai”*

(Thi văn dạy Đạo.)

Như vậy Đức Chí Tôn đã xác nhận rằng sự mất đoàn kết đưa đến phân chia chi phái là do từ con người, chứ không phải là do Thiên ý. Vì Thượng Đế tạo ra con người là một hữu thể tự do, Ngài ban cho con người có quyền quyết định lấy số phận của mình, đoàn kết hay chia ly là do mình lựa chọn, Ngài duy chỉ vì thương yêu nên ân cần dạy bảo mà thôi.

Có một nguyên nhân rất dễ dàng nhận thấy là trong chúng ta không mấy ai chịu chấp nhận cái nguyên lý “nhất nguyên” là âm dương tương hợp, mà cứ cố chấp vào “nhị nguyên” xem âm là âm, dương là dương, cái phải là phải, mà trái là trái, chứ ít người chịu nhìn nhận cái nhất nguyên: “âm dương là một, phải trái là một...”. Nên mới xảy ra sự bất hòa, dẫn đến ly tán.

## **TÍNH CHẤT & NGUYÊN LÝ ÂM DƯƠNG**

Chúng ta thừa biết rằng theo tính chất Âm Dương, thì Dương là lửa, là nóng, là trắng, là thiện, là quân tử, là tích cực.... Còn Âm thì trái lại là nước, là lạnh, là đen, là điều ác, là tiểu nhân, là tiêu cực v.v...

Vậy cái gì tạo ra âm dương? Đó là cái “một”, đây là một khái niệm quen thuộc trong triết học Đông phương: Nên thiện luôn đi đôi với ác. Tốt luôn đi đôi với xấu, do đó tốt xấu là một, thiện ác là một, như hai mặt của một tờ giấy, tương tự như trước sau, trên dưới, tả hữu là một, ngay cả họa phúc, vinh nhục cũng là một... Tất cả đều là một, không có cái gì thoát ra khỏi cái một đó cả. Cái một đó là “Đạo” là chân lý, người ngộ Đạo là người thấy được cái “Một” là một thể “thống nhất âm dương”. Tóm lại âm dương là hai mặt của Đạo.

Trong nguyên lý Âm dương Đức Lão Tử đã nói rằng:

*“Vạn vật phụ âm nhi bảo dương, xung khí dĩ vi hòa” (muôn vật đều công âm và âm dương, hai khí ấy đụng chạm nhau, nhưng hòa với nhau / Lão Tử - Đạo đức kinh).*

Nên chúng ta thấy từ những đại tinh cầu trong không gian, cho đến những hạt nguyên tử ly ty trong cơ cấu vật chất, đều hàm chứa hai lực lượng tương phản nhưng tương thành này.

Theo Dịch lý thì âm dương có tính cách tương đối, không có vật gì độc âm hay cô dương mà tồn tại, vì độc âm thì bất sanh, cô dương thì bất trưởng. Âm Dương lại hỗ căn chuyển hóa lẫn nhau, hỗ

Dương cực thì Âm sinh, Âm cực thì Dương sinh, trong Thái âm có Thiếu dương, trong Thái dương có Thiếu âm ... Nên mọi người, mọi vật, mọi hiện tượng, cũng chỉ là sự đấu tranh, chuyển hóa và thống nhất, giữa hai mặt đối lập là âm dương. Đây là phép biện chứng của triết học Đông phương.

Nên chúng ta thường thấy trong thiên hạ, hết loạn đến trị, hết chiến tranh đến hòa bình, và ngược lại... cứ tiếp nối lẫn nhau. Đời là vậy... Thiên hạ là vậy... Cơ Đạo cũng vậy... Nhưng cái cốt lõi là do Tâm của con người, vì Đức Phật dạy rằng: *“Tâm bình, thế giới bình”*. Tâm bình là cái tâm liễu ngộ được nguyên lý Âm Dương. Ngài Trần Đoàn Lão Tổ đã nói rằng: ***“Nhược năng liễu ngộ âm dương lý, thiên địa đô lai nhưt chưởng trung” (Nếu liễu ngộ được nguyên lý âm dương thì trời đất gom lại trong lòng bàn tay).***

## **MỐI TƯƠNG QUAN GIỮA THIÊN ÁC, PHẢI TRÁI**

Theo quy luật cơ bản của Đạo học thì “Âm Dương là một”, nên “thiện ác” là một, “phải trái” là một. Mới nghe thì có vẻ phi lý, nhưng thật ra vấn đề âm dương, thiện ác, phải trái nó chỉ có tính chất tương đối, ác là mặt trái của thiện, thiện là mặt trái của ác, như hai mặt của một chiếc mề-đay, không thể rời nhau, mà nó còn lồng vào nhau nữa.

Chúng ta thử đi vào chi tiết thì sẽ nhận ra ngay: sự phải đối với người này, nhưng trái với người khác, phải lúc này nhưng trái lúc khác, phải nơi này nhưng trái ở nơi khác... Nên Pascal đã nói rằng: ***“Bên này núi Pyrenees là chân lý, bên kia là sai lầm”***. Hơn nữa tùy lập trường, cũng như nhãn quan và trình độ, mà sự nhận định phải trái của từng người cũng khác nhau, như Galilée dùng kính thiên văn để chứng minh sự vận hành của các thiên thể, thì Giáo hội La mã đã cho là một phát minh “ma quỷ” và đã giam cầm ông ta cho đến chết, như trường hợp một cái cây thẳng cắm xuống nước, thì có người lại cho cái cây ấy cong. Hơn nữa vấn đề phải trái nó cũng hàm chứa lẫn nhau, như trong cái phải có cái trái, mà trong cái trái cũng có cái phải. Mặt khác, nó lại bổ sung cho nhau, như không có trái thì làm sao biết được phải, không có ác thì làm gì biết được thiện...

Sự thật quá rõ ràng như vậy, nhưng trong chúng ta không mấy ai chịu chấp nhận cái nguyên lý ấy, nên mới dẫn đến hình khắc chia ly.

Ở đây cần lưu ý quan điểm cho “thiện ác là một”, không phải Đạo học coi thiện ác ngang với nhau, hoặc đề cao điều ác. Vì người Đạo phải luôn hành thiện ty ác là lẽ đương nhiên. Nhưng có ý khuyển người Đạo nên nhìn thiện ác của nhân thể một cách khoan dung.

Theo Nho gia thì người có lòng nhân nên ỷ ác dương thiện, tức là không nên chú ý tới điều ác của người, mà chỉ nên biểu dương điều thiện của họ. Còn người tách biệt thị phi thiện ác, để phi bán cho hả dạ, là kẻ tiểu nhân hiểm ác.

Đồng quan điểm đó một Chơn sư đã dạy rằng:

***- Con đừng lên án ai đã sa ngã, hãy mở rộng vòng tay đón lấy kẻ ấy như một huynh đệ trên đường hành hương, mà đôi chân anh ta còn vướng nặng trong bùn. (Light on the Path - Ánh sáng trên Thánh Đạo/Mabel Colins)***

Để giữ được niềm hòa khí với mọi người, thì đối với lỗi lầm của bất cứ ai, chúng ta cũng nên

chung lòng sám hối, vì chúng ta với họ vốn là một, nên nghiệp quả cùng nhau san sẻ. Điều này một Chơn sư đã khẳng định rằng:

**“- Chớ nên tưởng con có thể đứng tách biệt ra khỏi kẻ xấu hay kẻ đại khờ. Họ chính là con đó... Nếu con để cho nảy sinh ý tưởng là con tách biệt khỏi bất cứ kẻ xấu nào, thì con sẽ tạo ra nghiệp quả để trói buộc con với người đó... Hãy nhớ rằng tội lỗi và ô nhục trên đời này cũng xảy ra cho con nữa, vì con là một phần tử của thế gian. Nên nghiệp quả của con được kết chặt với đại nghiệp quả của nhân loại...**

**Kẻ nào tự mãn về đức hạnh của mình, là tự tạo cho mình một chỗ trong vũng bùn. Con hãy tránh điều đó, vì đó là điều nên tránh, chớ không phải vì giữ cho con trong sạch. (Light on the Path - Ánh sáng trên Thánh Đạo / Mabel Colins)”**

Chúng ta cũng nên luôn nhớ rằng tất cả chúng sanh đều có chung một điểm linh quang của Thượng Đế, nên một Chơn sư đã dạy rằng:

**“- Con phải tập phân biệt Đức Thượng Đế trong mình loài vật, dù chúng nó thật xấu xa... Con cũng có thể luôn giúp đồng bào con là nhờ con với họ có chung một chơn thần của Thượng Đế, con hãy học hỏi cách thức tỉnh chơn thần đó trong người họ...” (Krishnamurti / Dưới Chân Thầy).**

Đối với việc làm thiện hay ác của mình thì theo Trang Tử khuyên rằng:

**“Làm việc thiện thì không cần cầu danh, làm điều ác thì đừng làm đến nỗi bị hình phạt. Cứ theo lối giữa mà đi, thì có thể nuôi được cha mẹ mình, bảo vệ được mạng sống của mình...” (Vi thiện vô cận danh, vi ác vô cận hình, duyên đốc dĩ vi kinh, khả dĩ dưỡng thân, khả dĩ tồn sinh... / Trang Tử - Nam hoa kinh).**

Còn trường hợp muốn góp ý xây dựng với ai, thì một Chơn sư đã dạy:

**“Con tưởng rằng kẻ nào đó làm quấy, nếu có dịp tỏ riêng, thì con phải nói cho có lẽ phép với va vì cố nào con không đồng ý. Có lẽ con làm cho va tin được. Nhưng nhiều trường hợp can thiệp như thế cũng không phải cách nữa. Vì con phải để cho kẻ khác được tự do như con”.** (Krishnamurti / Dưới Chân Thầy).

## **KẾT LUẬN**

Theo chơn truyền, thì người tu phải thực hiện hai chữ “Hòa” và “Nhẫn”, mới có thể vào được cửa Niết bàn, vì Đức Chí Tôn đã phán rằng:

**“Phương pháp độ rồi, chỉ khuyên lơn các chơn linh dầu Nguyên nhân hay Hóa nhân phải đoạt được hai chữ Hòa và Nhẫn thì mới về cửa này được. Dầu cho vạn kiếp sanh dày công tu luyện mà còn ganh ghét, thì sẽ bị vào tay Chúa Quỷ, chớ không mong gì về cùng Thầy...” (Theo Tam thập lục thiên du ký của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc).**

Thật vậy ngay trong một gia đình mà trên dưới hòa thuận và nhường nhịn lẫn nhau, thì dù ở trong một túp lều tranh, cũng sánh được với Động Đào nguyên rồi, nên Đức Chí Tôn mới khuyên



rằng: “Cố sửa lều tranh hóa động Đào” là vậy.

Tóm lại vấn đề then chốt muốn đạt được chữ Hòa, chúng ta cần phải nắm được yếu quyết Âm Dương là một, phải quấy là một, không thể nào loại bỏ cái này để lấy cái khác. Nếu chúng ta nhận ra cái “Một” đó, thì chúng ta ngộ Đạo, và trong xử thế mới có thể nhẫn nhục, khoan dung, thương yêu, hòa hợp với nhau, và tất cả những xung đột, bất hòa sẽ giải quyết một cách ôn hòa, ngay vấn đề thống nhất các chi phái Đạo cũng thực hiện dễ dàng. Ngoài ra còn giúp chúng ta lạc quan yêu đời, tăng cường sức khỏe và tuổi thọ nữa.

Có một điều đáng nêu nữa là trong thuật dưỡng sinh, Giáo sư Ohsawa (Nhật), đã đưa ra một phương trình: 5 âm / 1 dương là quân bình, từ đó suy ra có nghĩa là trong một người có 5 phần xấu (âm) được 1 phần tốt (dương) là người đó đã đạt mức quân bình rồi, trong xã hội có 1 người quân tử giữa 5 kẻ tiểu nhân, cũng là một xã hội yên ổn rồi, chứ chúng ta đừng đòi hỏi trong xã hội phải có một trăm phần trăm người tốt là một điều viễn tưởng.

Còn nếu chúng ta cứ cầu toàn trách bị, cố chấp vào nhị nguyên, khẳng khái cho rằng “phải là phải, trái là trái”, hễ còn cái này thì phải loại bỏ cái kia, thì ngay trong một tôn giáo, cũng đã chia năm xẻ bảy ra rồi...!!! Như vậy thì vấn đề đoàn kết thống nhất và hòa đồng trong gia đình, ngoài xã hội, ngay trong trong cửa Đạo vẫn còn rất xa vời, nếu không muốn nói là “ảo tưởng”.

Cho nên nếu tự bản thân mình quyết tâm gìn giữ chữ Hòa, thì hãy nhìn vào cả hai mặt “phải trái” của một vấn đề để hòa giải, hầu tạo ra được sự thuận thảo với nhau, như vậy dù cho một sự việc có căng thẳng đến đâu, hay dù ai có ác ý thế nào cũng không có thể gây ra sự bất hòa với mình được cả.

## Phụ lục:

### Những tấm gương liễu ngộ NGUYÊN LÝ ÂM DƯƠNG trong thực hiện chữ Hòa

#### 1\*- THẾ À !!!

Thiền sư Hakuin được những người chung quanh ca tụng là người có một cuộc sống trong sạch.

Bỗng nhiên một gia đình cạnh nhà ông có một cô con gái đẹp, bất ngờ cha mẹ cô khám phá cô đã mang thai. Cha mẹ cô gái tra hỏi, cô một mực che dấu người đàn ông đã quan hệ với cô, nhưng cuối cùng cô gái đã khai người đàn ông đó là thiền sư Hakuin...!!! Quá phẫn nộ, cha mẹ cô ta đã đến gặp thiền sư Hakuin xỉ vả không tiếc lời... Nhưng ông ta chỉ trả lời vồn vện hai tiếng “Thế à...” Rồi đến khi cô gái sinh nở, cha mẹ cô bỗng đưa bé giao cho thiền sư Hakuin, khi ấy ông ta coi như đã mất hết danh dự với mọi người chung quanh, nhưng ông không buồn... Hakuin vẫn săn sóc đưa bé một cách tử tế ... Sau một năm, vì lương tâm cắn rứt, cô gái không chịu được, bèn thú nhận rằng: cha của đứa bé là người bán cá ngoài chợ !!! Lập tức cha mẹ cô ta đến xin lỗi thiền sư Hakuin và nhận đứa bé về, ông ta trao lại đứa bé, và cũng trả lời vồn vện hai tiếng “Thế à...”.(Theo Góp nhặt cát đá – Giai thoại Thiền - của Thiền sư Muju).

Một người đã liễu ngộ lý âm dương tức là đã ngộ đạo, nên họ đã thấy họa phước, vinh nhục cũng chỉ là một, đó là cái “không”, nên họ chẳng động tâm, nhờ vậy mà họ đã trở thành một con

người vĩ đại.

## **2\*- TƯỚI DƯA**

Tổng Tụ làm quan Doãn một huyện của nước Lương giáp giới biên thùy nước Sở. Người đình trưởng biên thùy nước Lương và đình trưởng biên thùy nước Sở đều trồng dưa, nhưng dưa của người nước Lương siêng chăm tưới, nên tưới tốt cho nhiều trái, còn người nước Sở lười biếng nên dưa họ xấu thua. Quan Doãn và đình trưởng bên Sở tức giận, đâm ra ganh tỵ. Người đình trưởng bên Sở đêm đêm lén sang cào dưa bên Lương khiến dưa chết mất một ít. Người đình trưởng bên Lương biết được, bèn có ý định sang cào lại dưa bên Sở để trả thù. Nhưng Tổng Tụ hay được mới khuyên rằng:

- “Sao lại làm thế ...? Làm như thế chỉ gây thêm thù oán, đưa đến bất hòa, chỉ chuốc lấy tai họa mà thôi. Ta khuyên các người đêm đêm lén sang chăm tưới dưa cho họ mau tốt, nhưng đừng để họ biết”.

Người nước Lương nghe lời khuyên này, sau đó dưa bên Sở mỗi ngày một xanh tốt, ngang với dưa nước Lương. Người Sở lấy làm lạ, dò xét mãi mới biết được nhờ người Lương lén sang chăm tưới giúp. Về sau vua Sở biết được lấy làm xấu hổ, bèn sai sứ sang tạ tội, và xin giao hòa với nhau (Theo Cổ học tinh hoa).

Đó là một tấm gương lấy ân báo oán thì oán sẽ tiêu tan, nên có một cách báo thù tốt nhất là đừng bao giờ làm theo kiểu ăn miếng trả miếng, tức là không nên bắt chước làm giống theo kẻ thù.

### **Những tấm gương gìn giữ chữ Hòa trong cửa Đạo Cao Đài:**

## **1\*- KHÔNG TUYÊN BỐ GÌ CẢ**

Có một lần Đức Thượng Sanh và một số vị trong Thập nhị Thời quân cùng ký tên vào tờ không công nhận Đức Hộ Pháp. Nhưng Đức Ngài không tuyên bố một lời nào méch lòng, và Đức Ngài cũng không cho là ai sai hay ai đúng cả... Đức Ngài chỉ lo thực hiện sứ mạng mình là xây dựng nền Đạo, và lo cho con cái Đức Chí Tôn. Do đó mà về sau mọi người đều tâm phục khẩu phục.

## **2\*- TƯỚNG LỄ**

Trong đàn cúng an vị đền thờ Phật mẫu. Bà Hương Hiếu quỳ ở nội nghi, Đức Hộ Pháp quỳ ở ngoại nghi. Khi dâng tam bửu Bà Hương Hiếu lạy mỗi bửu 9 lạy, cộng tam bửu là 27 lạy. Đức Hộ Pháp lạy mỗi bửu ba lạy, cộng ba bửu 9 lạy... Sau đó nhiều vị chức sắc thấy vậy hỏi Đức Ngài về sự khác biệt đó, Đức Ngài chỉ trả lời rằng: Đợi sau có Tướng lễ hãy thống nhất, chứ Đức Ngài không cho ai sai hay đúng gì cả.

## **3\*- TU KHÔNG VÌ ÁO MÃO**

Trong cửa Đạo ai cũng biết công nghiệp của Ngài Phối sư Trần Quang Vinh. Ngài luôn trung thành với đường lối của Đức Hộ pháp, Ngài đã chịu biết bao nhiêu khổ hạnh vào tù ra khám... để lãnh đạo đàn em giải nguy cho Đạo.

Thế rồi vì một lý do nào đó... một đàn cơ đã lột hết áo mão của Ngài và một số chức sắc khác

cho về vườn làm tín đồ !!! Nhiều vị chức sắc toan phản kháng, nhưng Ngài khuyên rằng người tu là vì Đạo chứ không vì áo mũ. Sau đó Ngài an nhiên tự tại đội khăn đen, mặc áo chít vào châu lễ Chí Tôn tại Đền Thánh, ngồi theo hàng tín đồ một cách vui vẻ hài hòa... Trong lúc Ngài có hàng vạn đàn em trong cửa Đạo làm hậu thuẫn, nếu Ngài dựa vào lực lượng đó để phản ứng, thì chữ Hòa trong cửa Đạo lúc đó sẽ ra thế nào? !!!

Ngài cũng đồng quan điểm với ông Nguyễn Công Trứ, từ một vị Tướng bị giáng cấp làm một tên linh thú. Ông đã tuyên bố một câu lý thú rằng: “Khi làm tướng tôi không lấy gì làm vinh, thì khi trở về làm lính tôi cũng không lấy gì làm nhục”.

Đúng là một mẫu người đã liễu ngộ được nguyên lý âm dương, coi vinh nhục, họa phúc là một, nên họ đã trở thành những con người vĩ đại.

### **DANH NGÔN VỀ CHỮ HÒA**

- “Máy Tạo bởi chữ Hòa mà có, thì Thế giới Càn khôn cũng phải Hòa mới trường tồn, chẳng khác nào xác thịt phải hòa với linh hồn thì mới mong đạt Đạo...”

“Tuy pháp bửu của các Tôn giáo đã đoạt đặng vẫn nhiều chớ cơ mầu nhiệm chỉ có “Chữ Hòa” là đủ” (Lời Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc).

- “Cơ Đạo của Đức Chí Tôn đến lập trong buổi hạ nguơn này duy chỉ lấy chữ Hòa làm tôn chỉ”.

“ Có Hòa mới có Hiệp, có Hiệp mới có Thương, mà sự Thương yêu là chìa khóa mở cửa Tam thập lục Thiên và Bạch Ngọc Kinh.” (Lời Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc)

- “Bản chất của một tầng đoàn là sự hòa hợp. Theo tôi, ta có thể minh định sự hòa hợp như sau: Thân hòa đồng trú, Lợi hòa đồng quân. Giới hòa đồng tu. Khẩu hòa vô tranh. Kiến hòa đồng giải. Ý hòa đồng duyệt” (Lời Đức Thích Ca / Lục hòa).

- “Ở đâu có những điều ganh tỵ, cạnh tranh, tham vọng và ích kỷ, thì ở đó có sự bất hòa và phản loạn”. (Lời Chúa Jésus / Kinh Thánh / Giacô 3:16).

- “Thà một miếng bánh khô, còn hơn trong nhà đầy thịt tế lễ lại cãi lộn”. (Lời Chúa Jésus/ Kinh Thánh / Châm ngôn 17:1).

- “Tôi tớ của Chúa không nên cạnh tranh, mà phải tử tế với mọi người, để gìn giữ dây hòa bình, phải có tài dạy dỗ và nhịn nhục”. (Kinh Thánh /Thư Timôthê 2:24).

- “Quân tử Hòa nhi bất đồng, tiểu nhân đồng nhi bất hòa”. (Lời Đức Không Tử/ Luận ngữ / Tử Lộ / Chương XIII).

- “Nhân tâm Hòa thế đạo hanh.

Phụ phụ Hòa gia nghiệp thành.

Huynh đệ Hòa thân tộc thịnh.

Phụ tử Hòa hiếu thuận sanh”.

(Cổ ngữ / Khuyết danh)

## **TIN TỨC CAO ĐÀI HẢI NGOẠI**

### **1\*- Cao Đài Hải Ngoại thành lập Ban Đối Ngoại và cử nhiệm nhân sự trách nhiệm.**

Chiếu theo tinh thần phiên họp lần thứ 22 ngày 10 tháng 11 năm 2017 và Quyết Định số 29/VP/QĐ/CDHN ngày 4-12-2017 của Cao Đài Hải Ngoại, một Ban Đối Ngoại Cao Đài Hải Ngoại đã được thành lập và nhân sự đã được cử nhiệm như sau:

- 1- Trưởng Ban: HT. Trịnh Ngọc Túy
- 2\*- Phó Trưởng Ban: HT. Đào Duy Linh.

Ban Đối Ngoại hoạt động trực thuộc Đồng Chủ Trưởng Cao Đài Hải Ngoại và thi hành các quyết nghị của các phiên họp của Cao Đài Hải Ngoại.

Ban Đối Ngoại Cao Đài Hải Ngoại hoạt động kể từ ngày 4 tháng 12 năm 2017.

### **2\*- Cao Đài Hải Ngoại thành lập Phái đoàn đi Paris-Pháp tham dự Lễ An Vị Thánh Tượng Thiên Nhân tại Thánh Thất Cao Đài Paris - Pháp.**

Chiếu theo tinh thần phiên họp lần thứ 23 ngày 24-11-2017 và Quyết Định số 30/VP/QĐCDHN ngày 4 tháng 12-2017 của Cao Đài Hải Ngoại, Ban Thế Đạo Hải Ngoại đã thành lập một Phái Đoàn đi Paris-Pháp tham dự Lễ An Vị Thánh Tượng Thiên Nhân tại Thánh Thất Cao Đài Paris-Pháp.

Được biết Lễ An Vị Thánh Tượng Thiên Nhân này sẽ được tổ chức vào ngày 17-12-2017 tại:

Thánh Thất Cao Đài Paris-Pháp  
số 33 Rue Blandin  
94190 Villeneuve St Georges  
FRANCE

Thành phần phái đoàn gồm có:

- 1\*- Trưởng Đoàn: QS. Nguyễn Ngọc Dũ.
- 2\*- Phó Trưởng Đoàn: QS. Nguyễn Thừa Long.
- 3\*- Phó Trưởng Đoàn: HT. Đào Duy Linh (Đức Quốc)
- 4\*- Phó Trưởng Đoàn: HT Võ Ngọc Độ (GA, USA)
- 5\*- Thư Ký: HT Nguyễn Đăng Khích.

Phái đoàn có nhiệm vụ tham dự Lễ An Vị và sau đó có cuộc gặp mặt, tiếp xúc với Chức Sắc, Chức việc Bàn Trị Sự và đồng đạo Âu Châu để thu nhận / giải thích những điều thắc mắc của đồng đạo (nếu có) và tìm hiểu nguyện vọng của đồng đạo để Cao Đài Hải Ngoại có chương trình hoạt động phát triển Đạo tại Âu Châu được sâu sát thực tế và nhân sinh.

Thánh Thất Cao Đài Paris-Pháp là một cơ sở Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh duy nhất tại Âu Châu do đó có phạm vi hoạt động khắp cả Châu Âu và hiện hoạt động trong Hệ Thống Cao Đài TTTN tại Hải Ngoại.

**(Bản Tin Thế Đạo)**